

Họ và tên: Nguyễn Minh Thám

MSSV: **1613166**

Cryptography and Network Security LAB 1

Exercise 1

Giải mã:

- Ciphertext: KNXMNSLKWJXMBFYJWGJSIXFIRNYXBTWIKNXMWFSITAJWMJQRNSLFSDIFD
- Chúng ta đếm thì thấy ký tự f xuất hiện 5 lần, nên chúng ta thử f khi giải mã ra với các chữ cái tần suất sử dụng lớn nhất như e,t,a,...
- Thì chúng ta thấy f giải mã thành a có nghĩa nhất => key =5
- Vậy, plaintext là
 FISHINGFRESHWATERBENDSADMITSWORDFISHRANDOVERHELMINGANYDAY
 FISHING FRESHWATER BENDS ADMITSWORD FISHRAND OVER HELMING
 ANY DAY
- a) Việc giải mã khá đơn giản, vì số key khá nhỏ. Ví dụ ở mật mã Caesar chỉ có 26 key có thể xảy ra.
- **b)** Đúng. Bởi vì Caesar cipher là mã hóa khá đơn giản, những kẻ tấn công có thể dễ dàng bẻ khóa bằng các phương thức như vét cạn, thống kê,..

Exercise 2

Theo đề, chữ cái đầu tiên của:

- Plaintext: $W \Rightarrow M_1 = 23$
- Ciphertext: $A \Rightarrow C_1 = 1$

Do đó, ta có: $1 = (23 + K) \mod 26$

$$\Rightarrow K = 4$$

Vây key = 4 và plain text là **WORLD CUP**

Exercise 3

Trong bảng sử dụng tần suất tiếng anh, chữ cái e được sử dụng phổ biến nhất và chữ cái sử dụng phổ biến thứ 2 là t. Do đó, ta có:

- Với e = 5, B = 2: $\Rightarrow 2 = (5*a + b) \mod 26$
- Với t = 20, $U = 21 \Rightarrow 21 = (20*a + b) \mod 26$



Nên, ta có: $19 = 15*a \mod 26 \Rightarrow a = 3$ Ta cũng có $2 = (5*3 + b) \mod 26 \Rightarrow b = 13$ Vây a = 3 và b = 13

Exercise 4

Hai vấn đề của one time pad là:

- Thứ nhất là việc bảo mật sẽ tốt nhất khi chúng ta dùng mỗi key để mã hóa cho 1 tin nhắn. Chúng ta đảm bảo mỗi key được tạo ra một cách ngẫu nhiên và phải có cùng độ dài với plaintext.
- Thứ hai, Chúng ta làm sao để trao đổi các key đó một cách an toàn nhất?

Exercise 5

Plain text: MUST SEE YOU OVER CADOGAN WEST. COMING AT ONCE.

MU ST SE EY OU OV ER CA DO GA NW ES TC OM IN GA TO NC EX

Cipher text: UZ TB DL GZ PN NW LG TG TU ER OV LD BD UH FP ER HW QS RZ

UZTBDLGZPNNWLGTGTUEROVLDBDUHFPERHWQSRZ

Exercise 6

a) Không có bất kỳ giới hạn nào cho giá trị b. Bởi vì việc thay đổi giá trị b chỉ làm thay đổi mối quan hệ giữa plaintext và ciphertext sang trái hay sang phải bao nhiêu mà thôi. Nó vẫn đảm bảo việc ánh xạ one - to - one.

b) Các giá trị a không cho phép là 2, 4, 6, 8, 10, 12, 13, 14, 16, 18, 20, 22, 24 và tất cả các số lớn hơn 25.

c) Số a và 26 phải là 2 số nguyên tố cùng nhau và lớn hơn 1.

Ta có: E(a, p) = E(a, q) $\Rightarrow (a * p + b) \mod 26 = (a * q + b) \mod 26$ $\Rightarrow a(p - q) \mod 26 = 0$

Giả sử a và 26 là 2 số nguyên tố cùng nhau. Nên ta có:

 $a(p-q) \mod 26 \neq 0$ (bởi vì a không chia hết cho 26 và (p-q) luôn nhỏ hơn 26 Vì vây số và 26 phải là 2 số nguyên tố cùng nhau và lớn hơn 1 mới thỏa.

Exercise 7

• Key 1 = M I N H 3 2 4 1 ⇒ AVNRYPRSHDSRETSYIOUA

• Key 2 = T H A M 4 2 1 3

⇒ NRSSUVPDTORSRYAAYHEI

Vây cipher text là NRSSUVPDTORSRYAAYHEI



Exercise 8

a) Encryption function: $C_i = (P_{i-1} + P_{i-2}) \bmod{26}$ b) Decryption function: $P_i = (C_{i+1} - P_{i-1}) \bmod{26}$ c) D : delay element and E: early element

